TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-DS	*S, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*:

+ Ông **Tô Văn P** – Sinh năm: 1961.

+ Bà **Triệu Thị H** – Sinh năm: 1961. *Người đại diện theo ủy quyền của bà Triệu Thị H:* Ông **Tô Văn P** – Sinh năm: 1961.

Ông P và bà H cùng trú tại địa chỉ: Thôn Đ 1, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:*

+ Ông **Triệu Minh H** – Sinh năm: 1960.

+ Bà **Nguyễn Thị L** - Sinh năm: 1962.

Ông P và bà H cùng trú tại địa chỉ: Thôn Đ 1, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tranh chấp: Ông Tô Văn P, ông Triệu Minh H và bà Nguyễn Thị L nhất trí thỏa thuận như sau:

Ông Triệu Minh H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho ông Tô Văn P và bà Triệu Thị H số tiền 25.800.000đ. Cụ thể:

+ Ông Triệu Minh H có trách nhiệm trả cho ông Tô Văn P và bà Triệu Thị H số tiền 12.900.000 đồng.

+ Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho ông Tô Văn P và bà Triệu Thị H số tiền 12.900.000 đồng.

Người nhận tiền: Ông Tô Văn P, sinh năm 1961 hoặc bà Triệu Thị H, sinh năm 1961. Cùng địa chỉ: Thôn Đ 1, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Về án phí: Ông Tô Văn P, bà Triệu Thị H, ông Triệu Minh H, bà Nguyễn Thị L được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (Ông P, bà H, ông H, bà L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Cường